

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2021/HS-ST

Ngày 29 – 6 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hàng Bích Trâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Ngô Hoàng Sơn

Bà Trần Kim Nguyễn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Lo – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Phan Quốc V**; sinh năm: 1987; nơi cư trú: khóm 8, phường 8, thành phố CM, tỉnh CM; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; Con ông Phan V K (còn sống); con bà Nguyễn Kim T (còn sống); Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 768/2006/HSPT ngày 20/6/2006, của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Phá hủy phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”, chấp hành xong án phạt tù ngày 25/10/2007, chấp hành xong phần án phí ngày 16/11/2006.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2010/HS-ST ngày 23/02/2010, của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 26/9/2010, chấp hành xong phần án phí tháng 8/2012.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 303/2013/HS-ST ngày 21/11/2013, của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài

sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 01/5/2017, chấp hành xong phần án phí tháng 6/2014.

- Ngày 18/02/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định số 34/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng về hành vi “Nghiện chất ma túy”, hiện đang chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau.

Bị cáo có mặt.

2/ Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Phạm Văn G**; sinh năm: 1984; nơi cư trú: khóm 2, phường 5, thành phố CM, tỉnh CM; nghề nghiệp: Chạy xe hon đa khách; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; Con ông Phạm Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Thu H (đã chết); Vợ: Nguyễn Ngọc B, con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 19/10/1999, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ra Quyết định về việc đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 12 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 23/10/2000;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2007/HS-ST ngày 11/10/2007, của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 04/5/2008, chấp hành xong phần án phí tháng 01/2014.

- Ngày 09/4/2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định về việc đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh theo Nghị định số 135/2004/CP, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 17/6/2012;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2013/HS-ST ngày 15/7/2013, của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 10/9/2015, chấp hành xong phần án phí tháng 03/2017.

Bị cáo G đang bị tạm giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: Ông Tiết Thanh X, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 158 QT, khóm 2, phường 5, thành phố CM, tỉnh CM.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phan V K, sinh năm 1966 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm 8, phường 8, thành phố CM, tỉnh CM.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/01/2021, Phan Quốc V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 69K1-9255 chở Phạm Văn G, cả hai rủ nhau chạy đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi chạy đến trước nhà của ông Tiết Thanh X, sinh năm 1978, ở số nhà Số 158 QT, khóm 2, phường 5, thành phố CM, tỉnh CM, V phát hiện trước nhà có 01 cây mai vàng ghép trồng trong chậu, V dừng xe lại đi vào nhổ cây mai lên

đem ra để trên xe, G ngồi sau ôm cây mai, còn V điều khiển xe ý định chạy về nhà của G ở khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau cất giấu. Khi chạy đến đoạn đường gần cầu HTK thuộc phường 7, thành phố CM, thì bị lực lượng Tổ tuần tra 21 Công an tỉnh Cà Mau phát hiện mời làm việc và tạm giữ tài sản gồm:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát số 69K1-9255;
- 01 cây mai vàng ghép có kích thước: Chiều cao 190cm, kích thước hoành gốc 30cm.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Tiết Thanh X trình báo sự việc cho Công an phường 5, thành phố Cà Mau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 02/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận:

Thời điểm tháng 01 năm 2021: 01 (một) cây mai vàng ghép, kích thước bề hoành gốc 30cm, chiều cao 190cm, tàn chân 115cm, có giá 3.500.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 69K1-9255. Qua điều tra xác định xe mô tô này của Công ty TNHH Dịch vụ du lịch CD giao cho ông Phan V K (cha ruột V) quản lý, sử dụng. Ngày 19/01/2021, V dùng xe này thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì ông K không biết.

- Về vật chứng, tài sản thu giữ và xử lý trong vụ án: Ngày 19/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau trao trả 01 cây mai vàng ghép, kích thước bề hoành gốc 30cm, chiều cao 190cm, tàn chân 115cm cho ông X. Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 69K1-9255 được bảo quản để chờ xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Hiện ông X đã nhận lại tài sản, nên ông không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 03/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Phan Quốc V và Phạm Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Quốc V và Phạm Văn G phạm tội trộm cắp tài sản. Đồng thời, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Phan Quốc V và Phạm Văn G mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về trách nhiệm dân sự, ông X đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét; Về tài sản thu giữ là xe moto biển kiểm soát số 69K1-9255 trả lại cho ông Phan V K.

Đối với bị cáo V và G đều thừa nhận cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với mục đích tư lợi cá nhân, toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã nêu, không oan sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

Đối với sự vắng mặt của người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Phan Quốc V và Phạm Văn G khai nhận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/01/2021, tại khóm 2, phường 5, thành phố CM Phan Quốc V và Phạm Văn G cùng lén lút chiếm đoạt một cây mai vàng ghép, kích thước bề hoành gốc 30cm, chiều cao 190cm, tàn chân 115cm của ông Tiết Thanh X. Tài sản chiếm đoạt trị giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo Phan Quốc V và Phạm Văn G là nguy hiểm cho xã hội. Khi phạm tội, các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là vi phạm pháp luật, phải bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Chỉ vì xem thường pháp luật, lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài, nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh địa phương.

Bị cáo Phan Quốc V và Phạm Văn G có nhân thân xấu. Bị cáo V nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, là đối tượng nghiện ma túy đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau. Đối với bị cáo Phạm Văn G đã từng bị xử phạt tù về vi Trộm cắp tài sản và hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác, qua đó cho thấy các bị cáo không biết cải sửa, xem thường pháp luật, bị cáo G là người đề xuất còn bị cáo V là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Với tính chất, mức độ thực hiện phạm tội và nhân thân của các bị cáo, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Bị cáo Phan Quốc V và Phạm Văn G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, thiệt hại gây ra không lớn nên các bị cáo V và G được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tang vật: Ngày 19/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau trả tài sản mất trộm cho ông X nên không đặt ra xem xét. Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 69K1-9255 của Công ty TNHH Dịch vụ du lịch Công Đoàn tặng cho ông Phan V K, ông K có yêu cầu được nhận lại. Xét thấy, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho ông K là phù hợp.

[6] Trách nhiệm dân sự: Ông Tiết Thanh X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Quốc V và Phạm Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phan Quốc V 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn G 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Phan Quốc V và Phạm Văn G mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (chưa nộp).

Tang vật: Trả lại cho ông Phan V K 01 xe mô tô hiệu Angel biển số 69K1-9255. Vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- VKSND Tp. Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án; văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Hàng Bích Trâm**